



Contest Chương I - Phần 2 - CB0x

Bài 1. Biểu thức 4

CB01.cpp Cho các số nguyên a, b, c . Tính giá trị của biểu thức:

$$\begin{aligned} \circ S &= \frac{a^3+b^3+c^3}{a+b+c} \\ \circ P &= \frac{a^2+b^2+c^2}{a+b+c} \end{aligned}$$

Input	output
1 3 7	33.727 5.364

Bài 2. Biểu thức 5

CB02.cpp Cho số nguyên x, y, z . Tính giá trị của biểu thức:

$$\begin{aligned} \circ S &= \frac{x^3+y^3}{x+y} + \frac{y^3+z^3}{y+z} \\ \circ P &= \frac{x^2+y^2}{z+1} \end{aligned}$$

Input	output
1 3 7	44.000 1.250

Bài 3. Biểu thức 6

CB03.cpp Cho các số nguyên a, b, c, d . Tính giá trị của biểu thức:

$$\begin{aligned} \circ S &= \frac{(a+b)^2}{c+d} + \frac{(b+c)^2}{a+d} \\ \circ P &= \frac{(a^3+b^3)(c+d)}{a+b+c+d} \end{aligned}$$

Input	output
1 2 3 4	6.286 6.300

Bài 4. Biểu thức 7

CB05.cpp Cho x, y, z . Tính giá trị của biểu thức:

$$\begin{aligned} \circ S &= \frac{\sqrt{x}+\sqrt{y}+\sqrt{z}}{x+y+z} \\ \circ P &= \frac{x^2+y^2}{\sqrt{z}+1} \end{aligned}$$

Input	output
1 2 3	0.691 1.830

Bài 5. Biểu thức 8

CB04.cpp Cho a, b, c . Tính giá trị của biểu thức:

$$\circ S = \frac{1}{a+b} + \frac{1}{b+c} + \frac{1}{c+a}$$

Input	output
1 2 3	0.783

Bài 6. Biểu thức 9

CB06.cpp Cho a, b, c, d . Tính giá trị của biểu thức:

$$\circ S = \frac{\sqrt{a+b}+\sqrt{b+c}+\sqrt{c+d}}{a+b+c+d}$$

$$\circ P = \frac{a^3+b^3+c^3+d^3}{\sqrt{a+b+c+d}}$$

Input: 1 2 3 4

Output: 0.661 31.623

Bài 7. Biểu thức 10

CB07.cpp Cho x, y, z, t. Tính giá trị của biểu thức:

$$\circ S = (x + y + z + t)^2 - (x^2 + y^2 + z^2 + t^2)$$

$$\circ P = \frac{\sqrt{x^3+y^3}+\sqrt{z^3+t^3}}{x+y+z+t}$$

Input: 1 2 3 4

Output: 70.000 1.254

Bài 8. Biểu thức

CB19.CPP Cho a, b, c, d. Tính giá trị của biểu thức:

$$\circ S = \frac{(a^3+b^3+c^3+d^3)}{(a+b+c+d)^2}$$

$$\circ P = \frac{a^2+b^2+c^2+d^2}{\sqrt{a+b+c+d}}$$

Input: 100 100 200 321

Output: 82.864 6071.964

---Hết---